

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25 /2021/HS-ST
Ngày: 15- 4- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH ĐỒNG THÁP

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Thanh Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Anh Việt.

2. Ông Nguyễn Phi Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Lâm Hoàng Huynh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Cao Hoàng Sang- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 04 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 2 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Văn H**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1979, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12; Họ tên cha: Phạm Văn T, sinh năm 1954; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1956; Vợ, con: chưa có; Bị can là con một trong gia đình; Tiền sự: không; Tiền án: 04 lần, cụ thể:

- Ngày 11/9/2008 bị Tòa án nhân dân huyện C tỉnh Đồng Tháp xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/11/2011.

- Ngày 18/01/2013 bị Tòa án nhân dân thị xã S(nay là thành phố Sa Đéc), tỉnh Đồng Tháp xử phạt 02 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/9/2014.

- Ngày 14/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện C tỉnh Đồng Tháp xử phạt 18 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/8/2016.

- Ngày 16/11/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Bà Rịa Vũng Tàu xử phạt 03 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2020.

+ Nhân Thân:

- Ngày 09/01/2002 bị Tòa án nhân dân huyện P tỉnh Kiên Giang xử phạt 18 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 27/5/2004 bị Tòa án nhân dân huyện C tỉnh Đồng Tháp xử phạt 15 tháng tù giam về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/5/2005.

+ Bị cáo bị tạm giữ ngày 10/12/2020; chuyển tạm giam 19/12/2020; hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C.

- *Người bị hại:* Bà Huỳnh Kim L; Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 10/12/2020, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu trắng-đen, biển số 72F1-004.30 đến cửa hàng vật liệu xây dựng “Bảy L” do bà Huỳnh Kim L làm chủ, thuộc ấp T, xã T, huyện C tỉnh Đồng Tháp để mua 01 cái “lúp bê” bằng nhựa, loại phi 42, để gắn vào mô tơ bơm nước đã bị hư. Khi đến cửa hàng, H đứng trước bàn tính tiền của bà L để hỏi mua “lúp bê”. Thời điểm này, bà L đang nghe điện thoại nên bà L tắt máy và bỏ điện thoại vào cái rổ cạnh bàn tính tiền rồi đi vào bên trong lấy cái “lúp bê”. Thấy vậy, H liền nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại để sử dụng. H nhìn xung quanh không thấy ai nên dùng tay lấy điện thoại bỏ vào túi quần bên trái. Sau đó, bà L đi ra đưa cái “lúp bê” và nói giá 25.000 đồng, H trả tiền rồi đi ra lấy xe chạy về nhà. Một lúc sau, bà L phát hiện điện thoại bị mất và nghi là do H lấy, nên kêu anh Kiều Tấn Hùng là con ruột của bà L xem lại Camera của cửa hàng thì phát hiện H trộm cắp điện thoại nên đã đến Công an xã trình báo. Sau khi làm việc thì H thừa nhận hành vi phạm tội của mình và giao nộp chiếc điện thoại trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu trắng-đen, biển số 72F1-004.30, số máy 256591, số khung 256588.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 96/HĐĐGTSTTHS ngày 13/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 điện thoại di động

nhãn hiệu Iphone 6, màu đồng và phí làm lại sim số 0939168124 có tổng giá trị tài sản là 1.550.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã trao trả cho bà Huỳnh Kim L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu đồng và không yêu cầu gì thêm.

Đối với chiếc xe xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu trắng-đen, biển số 72F1-004.30, số máy 256591, số khung 256588, qua xác minh vào năm 2017 bà Nguyễn Thị (mẹ ruột H) mua lại của người khác. H lấy xe đi và lấy trộm tài sản thì bà M không biết nên Cơ quan điều tra đã trao trả xe mô tô trên cho bà M.

Tại Cáo trạng số: 12/CT-VKS-CT ngày 23/2/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C trong phần tranh luận giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị:

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” với mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản xong và không yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

Về xử lý vật chứng: Không.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, L nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Qua điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Bị cáo Huỳnh Văn H có 04 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xoá án tích, tiếp tục phạm tội. Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 10/12/2020, lợi dụng bà Huỳnh Kim L ngụ ấp T, xã T, huyện C tỉnh Đồng Tháp mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di

đồng nhãn hiệu Iphone 6, màu đồng gắn sim số 0939168124 trị giá 1.550.000 đồng, sau đó bị phát hiện bắt giữ.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a).....

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

Như vậy, hành vi của bị cáo Huỳnh Văn H có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự được viện dẫn trên.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên tòa, bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Bị cáo Huỳnh Văn H đã nhiều lần trộm cắp tài sản và bị xử lý hình sự bằng nhiều bản án, nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo không chịu sửa đổi thói quen xấu, không khắc phục hành vi vi phạm pháp luật là trộm cắp tài sản; thấy chủ tài sản sơ hở là bị cáo lại lấy trộm. Tại phiên tòa bị cáo cho rằng sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo không có giấy tờ tùy thân, không có nơi ở ổn định, nên bị cáo tiếp tục có hành vi trộm cắp. Tuy nhiên, đây không phải là nguyên nhân chính để bị cáo tiếp tục có hành vi trộm cắp, mà nguyên nhân chính là bị cáo không chịu sửa đổi, không chịu học tập, rèn luyện, lao động nghiêm túc, để trở thành người tốt, tuân thủ pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương. Hành vi này cần tiếp tục xử lý, để tiếp tục giáo dục, rèn luyện bị cáo trở thành công dân tốt.

Phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; mức án vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị đối với bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo thấy được hành vi trộm là xấu, là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để sớm hòa nhập xã hội, sửa đổi thành công dân tốt; điện thoại bị trộm đã trả lại cho người bị hại và bị hại không có yêu cầu nào khác. Do đó, pháp luật có sự khoan hồng và hình phạt là nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt; do đó tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian,

nhưng mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt của vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm xong và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Về Xử lý vật chứng: Không.

[7] Bị cáo Huỳnh Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 12 năm 2020.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo Huỳnh Văn H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

3. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo lên Tòa án Nhân dân Tỉnh Đồng Tháp. Riêng đối với người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện C;
- CA huyện C
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- THADS huyện C;
- Sở tư pháp;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Lê Thanh Mai